TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 21 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Sa Rây Th, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp S, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp S, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long).

Bị đơn: Ông Sơn T, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp S, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp S, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long).

Con chung:

Cháu Sơn Thị Thanh T, sinh ngày 06/02/2008

Cháu Sơn Thanh S, sinh ngày 25/11/2017

Cháu Sơn Thanh K, sinh ngày 27/11/2018

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Sơn T đối với bà Thạch Thị Sa Rây Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Sơn T và bà Thạch Thị Sa Rây Th thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Ông Sơn T đối với bà Thạch Thị Sa Rây Th khai xác nhận có 03 (ba) con chung gồm:

Cháu Sơn Thị Thanh T, sinh ngày 06/02/2008

Cháu Sơn Thanh S, sinh ngày 25/11/2017

Cháu Sơn Thanh K, sinh ngày 27/11/2018

Ông Sơn Thanh đồng ý giao 03 (ba) cháu Sơn Thị Thanh T, Sơn Thanh S, Sơn Thanh K cho bà Thạch Thị Sa Rây Th trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, theo nguyện vọng của cháu Sơn Thị Thanh T và Sơn Thanh S (đủ 07 tuổi) có yêu cầu được ở với bà Thạch Thị Sa Rây Th.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, Toà án có giải thích đương sự quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ cấp dưỡng của người không trực tiếp nuôi con sau ly hôn, nhưng đương sự không yêu cầu chung trong vụ án nên không xem xét, giải quyết (sau khi ly hôn đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cấp dưỡng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về quyền tài sản chung (còn gọi là tài sản chung): Ông Sơn T và bà Thạch Thị Sa Rây Th khai xác nhận không yêu cầu chia hoặc tranh chấp khi ly hôn nên không xem xét, giải quyết (sau khi ly hôn đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu tranh chấp chia tài sản chung theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự).

Về nghĩa vụ tài sản chung (còn gọi là nợ chung): Ông Sơn T và bà Thạch

Thị Sa Rây Th khai xác nhận không có và không yêu cầu gì khác nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn trường hợp thuận tình ly hôn 150.000 đồng, bà Thạch Thị Sa Rây Th đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng và được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số: 0014652 ngày 03/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Trà Vinh (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực A - Vĩnh Long). Trả lại bà Thạch Thị Sa Rây Th tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng, theo biên lai thu tiền số: 0014652 ngày 03/4/2025 nêu trên.

Ông Sơn Thanh không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực A - Vĩnh Long;
- THADS;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Kim Thị Hồng Nga